

# MỘT SỐ KỸ NĂNG TỰ PHÁT TRIỂN NGHỀ NGHIỆP CỦA GIẢNG VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC

**Nguyễn Thị Phương Linh**

Khoa Kỹ thuật công nghệ, Trường Đại học Tiền Giang

Email: phuonglinh.tgu@gmail.com

**Tóm tắt:** Bài báo tập trung đánh giá những kỹ năng nghề nghiệp cần có của giảng viên trường Đại học như: kỹ năng tự học tự nghiên cứu, kỹ năng diễn giảng, kỹ năng Seminar khoa học, kỹ năng hợp tác và làm việc nhóm,... và đưa ra giải pháp tổ chức cho mỗi giảng viên cần phải rèn luyện và thực hiện. Từ đó, giảng viên lựa chọn và sử dụng phương pháp dạy học phù hợp căn cứ vào các yếu tố: mục tiêu bài giảng; đặc điểm nội dung bài giảng; đặc điểm, trình độ, kỹ năng và thói quen học tập của từng đối tượng người học; phương tiện hiện có; đặc điểm môi trường lớp học; kinh nghiệm bản thân;... Bên cạnh, việc giảng dạy kiến thức thì giảng viên cần truyền đạt cho người học kỹ năng và thái độ để khai thác và phát triển tối đa tiềm năng trí tuệ, tính tích cực của người học, nâng cao năng lực, kỹ năng nghề nghiệp và chất lượng đào tạo.

**Từ khóa:** kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng giảng dạy

Nhận bài: 04/01/2022; Phản biện: 08/01/2022; Duyệt đăng: 10/01/2022.

## 1. Đặt vấn đề

Giảng viên Đại học trong xã hội hiện đại là người thực hiện hoạt động về dạy học, giáo dục và phát triển tiềm năng của sinh viên, hướng đạo trong hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên, cũng như tham gia vào các hoạt động nghiên cứu khoa học của nhà trường. Sinh viên cần ở người giảng viên có uy tín cá nhân, có năng lực chuyên môn cao, có đạo đức và biết cách làm giàu kiến thức cho mình. Để có thể tổ chức tốt các hoạt động dạy học nghiên cứu của sinh viên thì người giảng viên phải không ngừng nâng cao năng lực và phẩm chất nghề nghiệp. Bên cạnh việc đào tạo bồi dưỡng thường xuyên cho giảng viên thì việc khuyến khích giảng viên tự học, tự bồi dưỡng các kỹ năng cần có của giảng viên là con đường hiệu quả để nâng cao trình độ của giảng viên và chất lượng đào tạo sinh viên.

## 2. Một số kỹ năng cần có của Giảng viên trong thời đại hiện nay

### 2.1. Kỹ năng tự học, tự nghiên cứu

Tự học tự nghiên cứu là quá trình giảng viên tự học một cách tích cực nhằm chuẩn hóa, bổ sung, cập nhật, nâng cao tri thức chuyên môn của bản thân, rèn luyện những kỹ năng sư phạm về dạy học. Việc tự học tự nghiên cứu của giảng viên là biện pháp chủ yếu nâng cao chất lượng giảng viên. Để tổ chức tốt các hoạt động dạy học nghiên cứu của sinh viên thì người giảng viên phải không ngừng nâng cao năng lực và phẩm chất nghề nghiệp. Bên cạnh việc đào tạo bồi dưỡng thường xuyên

cho giảng viên thì việc khuyến khích giảng viên tự học tự bồi dưỡng là việc hiệu quả để nâng cao trình độ của giảng viên hiện nay.

Tự học, tự bồi dưỡng sẽ giúp giảng viên: đáp ứng nhu cầu khám phá, sáng tạo của sinh viên ngày càng cao; tổ chức hoạt động giáo dục dạy học và giáo dục sinh viên một cách hiệu quả trong môi trường tương tác đa phương tiện, đa chủ thể; có kỹ năng ứng xử có văn hóa và tổ chức môi trường ứng xử có văn hóa trong các mối quan hệ sư phạm ngày càng có tính xã hội cao.

Tự học và tự nghiên cứu là những hoạt động do mỗi cá nhân giảng viên tự đề ra và tự chịu trách nhiệm. Vì vậy, giảng viên phải có tính kỷ luật cao nhằm rèn luyện tinh thần và tính cách nhằm tạo ra sự tự chủ để hướng tới một mục tiêu, từ đó đạt được thành công.

### 2.2. Kỹ năng diễn giảng

Diễn giảng là hình thức thuyết trình, trong đó người giảng viên trình bày hoàn chỉnh một vấn đề một cách sâu sắc và có hệ thống để trình bày, mô tả, phân tích, giải thích, chứng minh,... nội dung bài học một cách chi tiết giúp cho người học nghe, hiểu và ghi nhớ. Để diễn giảng có hiệu quả, giảng viên cần phải rèn luyện để thực hiện được quá trình truyền đạt thông tin nhằm đạt được các mục tiêu cụ thể, hiểu, tạo dựng quan hệ và thực hiện.

Để xây dựng một bài diễn giảng hiệu quả cần: xác định mục tiêu của bài giảng; phân tích bài giảng dưới góc độ người nghe, tập trung vào kiến thức của đối tượng người nghe từ đó sử dụng ngôn ngữ và có cách diễn đạt

kiến thức cho phù hợp; thực hiện phân tích các ý tưởng và xây dựng mạch ý tưởng.

Một bài diễn giảng tốt cần đạt được các mục tiêu cơ bản như: không làm mất thời gian của người nghe, hiểu được nhu cầu của người nghe, cấu trúc bài diễn giảng phù hợp, cách diễn giảng lôi cuốn và hấp dẫn, nhấn mạnh những điểm quan trọng.

### *2.3. Kỹ năng Seminar khoa học*

Seminar khoa học là một hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn, trong đó các thành viên tham gia nghiên cứu và thảo luận các vấn đề khoa học đã tự tìm hiểu dưới sự hướng dẫn của chuyên gia rất am hiểu về lĩnh vực này. Trong seminar, giảng viên vừa phải tự học, tự trình bày những kết quả tự nghiên cứu của mình, vừa thảo luận với đồng nghiệp để tìm ra những quan điểm đúng và bác bỏ những quan điểm chưa đúng.

Seminar là một hình thức tổ chức dạy học ở đại học nhằm phát huy vai trò tích cực, độc lập của sinh viên. Đồng thời, bước đầu giúp sinh viên tiếp cận với những phương pháp nghiên cứu khoa học. Thông qua việc tổ chức seminar sẽ giúp sinh viên phát triển những kỹ năng nghề nghiệp cơ bản. Vì vậy, giảng viên cần rèn luyện cho mình kỹ năng seminar khoa học.

### *2.4. Kỹ năng hợp tác và làm việc nhóm*

Để hình thành và phát triển cho sinh viên năng lực hợp tác trong làm việc nhóm thì bản thân mỗi giảng viên phải là một hình mẫu về năng lực hợp tác và làm việc nhóm. Phương pháp dạy học theo nhóm là phương pháp dạy học trong đó giảng viên tổ chức, chia sinh viên thành từng nhóm học tập nhỏ để sinh viên cùng thảo luận, trao đổi ý kiến để giải quyết các vấn đề dưới sự theo dõi và hướng dẫn của giảng viên. Với phương pháp này, sinh viên sẽ chủ động lĩnh hội tri thức một cách tích cực bằng cách tự mình tìm ra tri thức. Trong quá trình làm việc nhóm sẽ không tránh khỏi những tranh luận, những mâu thuẫn làm cho nhóm dễ tan vỡ. Vì vậy, mỗi thành viên cần rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm cho mình để xây dựng nhóm làm việc hiệu quả như: luôn lắng nghe người khác; tổ chức công việc đúng người đúng việc; sẵn sàng trợ giúp và tôn trọng lẫn nhau; có tinh thần trách nhiệm với công việc được giao; thường xuyên khuyến khích và phát triển cá nhân; tạo sự gắn kết trong nhóm; giải quyết mâu thuẫn trong nhóm để tạo sự đồng thuận.

## **3. Một số kỹ năng tự phát triển nghề nghiệp của giảng viên**

Qua tìm hiểu một số kỹ năng cần có của giảng viên và căn cứ vào tình hình thực tế, chúng tôi nêu một số vấn đề tâm đắc để mỗi giảng viên cần phải rèn luyện và thực hiện phục vụ cho phát triển nghề nghiệp của bản thân:

*Một là*, Giảng viên đại học cần phải phát triển kỹ năng nghề nghiệp của mình một cách có kế hoạch. Để

thực hiện được điều này đòi hỏi phải có một quá trình thực hiện, tiến hành đánh giá và cập nhật những thay đổi để cho kỹ năng của bản thân ngày càng phát triển. Kỹ năng được hình thành qua quá trình luyện tập của con người từ bắt chước dần dần làm theo sự chỉ dẫn đến khi làm thuần thục thì có thể phối hợp với người khác để làm. Dần dần theo năm tháng thì nó trở thành kỹ năng tự nhiên của con người.

*Hai là*, Khả năng của giảng viên là: thiết kế chương trình giảng dạy và thực hiện được, áp dụng nhiều phương pháp dạy học, sử dụng phương tiện thông tin và đồ dùng dạy học, đánh giá, chiêm nghiệm bản thân, tự giám sát và đánh giá hoạt động giáo dục, xác định lại nhu cầu và xây dựng lại kế hoạch. Trong nền giáo dục đang ngày càng được tiêu chuẩn hóa, chúng ta nên dạy những gì người học cần, không nên dạy những gì chúng ta có. Vì vậy, giảng viên cần quan tâm nhiều đến thiết kế chương trình giảng dạy phù hợp với nhu cầu người học, nhu cầu xã hội cũng như biết đối tượng mình cần dạy là ai để thiết kế bài dạy cho phù hợp. Ngoài ra, trong quá trình dạy học người giảng viên cần áp dụng nhiều phương pháp dạy học tích cực giúp người học ghi nhớ nội dung bài học lâu hơn như: học nhóm, dạy học theo dự án,... Bên cạnh đó, giảng viên cũng cần sử dụng nhiều phương tiện thông tin và đồ dùng dạy học đa dạng để bài học đạt hiệu quả cao. Đánh giá công bằng công khai minh bạch đúng khả năng của người học. Đôi khi, giảng viên cũng cần chiêm nghiệm lại bản thân xem những gì mình đã làm được và những hạn chế của bản thân để dần hoàn thiện hơn. Một vấn đề cần quan tâm nữa là giảng viên nên tự giám sát và đánh giá hoạt động giảng dạy của mình: dạy xong 1 bài, 1 chương nên xem lại bài mình dạy có hiệu quả hay không dựa vào kết quả làm bài tập của người học, nhận xét của người học, của đồng nghiệp. Nếu dạy trực tuyến thì giảng viên có thể tự ghi lại và xem lại video để tự rút kinh nghiệm bản thân. Và vấn đề quan trọng là giảng viên cần xác định lại nhu cầu và kế hoạch giảng dạy: dựa vào nhu cầu của người học để xây dựng bài giảng, giúp người học nhận thấy giá trị nghề nghiệp, làm cho người học thấy được vị trí của mình trong xã hội.

*Ba là*, Giảng viên không những làm nhiệm vụ giảng dạy mà còn phải nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế, quản lý và tham gia các hoạt động khác như: tham gia bồi dưỡng nguồn nhân lực, tạo ra kiến thức mới, tham gia phát triển cộng đồng, đóng góp cho vị thế và sự phát triển của ngành/chuyên ngành. Để tạo ra kiến thức mới, giảng viên cần phải làm nghiên cứu khoa học hoặc hướng dẫn người học làm nghiên cứu khoa học và áp dụng những kết quả nghiên cứu này vào thực tiễn cuộc sống. Ngoài ra, giảng viên cần phải tham gia phát triển cộng

động vì muốn xét chức danh nghề nghiệp cần phải xác định giảng viên phục vụ cho cộng đồng như thế nào. Một số trường đại học có quy định tính giờ cộng đồng, ngoài giờ dạy thì có những hoạt động nào tham gia phát triển cộng đồng như: chuyển giao công nghệ cho cộng đồng, tham gia đào tạo nguồn nhân lực, đem người học đến vùng khó khăn đó để giúp đỡ và phát triển cộng đồng. Ví dụ: giảng viên và người học của Trường đại học Kỹ thuật y tế Hải Dương vào TP.HCM tiếp sức chống dịch COVID-19. Bên cạnh đó, để đóng góp cho sự phát triển của ngành thì giảng viên cần có các bài báo quốc tế để góp phần tăng uy tín và thứ hạng xếp bậc của trường mình trên đầu trường quốc tế.

*Bốn là*, Người học cần được trang bị kiến thức, kỹ năng và thái độ. Người học sau khi học xong có thể thực hành được những kiến thức đã học, không chỉ thuần túy là được cung cấp kiến thức mà người học có thể tự học và rèn luyện kỹ năng và thái độ. Giảng viên dạy cần phải truyền cảm hứng cho người học và phải giúp người học có những quan điểm và thay đổi tích cực về nghề của mình. Giảng viên phải hiểu sâu bài dạy và áp dụng được nhằm phát triển năng lực và kỹ năng tư duy cho người học. Giảng viên hướng dẫn người học thực hành trước, giảng viên là người giúp người học nhận ra những thiếu sót khi thực hiện để rút kinh nghiệm, từ đó làm đúng và có nhiều sáng tạo sau này. Kết quả giáo dục là thương hiệu của mỗi trường đại học, doanh nghiệp sẽ nhìn vào sản phẩm là người học khi ra trường để đánh giá chất lượng đào tạo của trường. Trong thực tế, khi đi làm người học sử dụng khoảng 70% thái độ, 26% kỹ năng, 4% kiến thức. Nếu dạy kiến thức và lơ là kỹ năng và thái độ thì kiến thức nhiều sẽ xa rời thực tế sẽ đào tạo lại. Tạo cơ hội để người học rèn luyện kỹ năng chuyên môn và kỹ năng mềm. Học phần nào lý thuyết nhiều thì rèn luyện kỹ năng mềm, và tăng cường rèn luyện kỹ năng chuyên môn đối với những học phần có cả lý thuyết và thực hành. Ví dụ: có một cô vào làm việc thư ký, những người đến sau đều được thăng tiến. Đến lúc sắp bị đuổi việc, cô ấy gặp Giám đốc và hỏi: tại sao những người có ít kinh nghiệm lại được trọng dụng? Giám đốc suy nghĩ một lúc và đưa ra yêu cầu: tôi có một việc cần làm ngay, có một đối tác đến công ty chuẩn bị mua sản phẩm, cô liên hệ với họ xem như thế nào. Cô thư ký đi 15 phút sau quay lại và báo với Giám đốc: họ nói tuần sau họ đến. Giám đốc hỏi: thế họ đến vào thứ mấy? Họ có mấy người? Họ đi bằng tàu hay máy bay? Có một cô khác cũng được Giám đốc giao việc giống như vậy vào báo cáo: bên họ sẽ đi chuyến bay 3 giờ chiều bằng máy bay gồm 5 người, công ty sẽ cử người đến đón đoàn, họ sẽ làm việc 2 ngày, họ sẽ nghỉ ở khách sạn Quốc tế,... Như vậy, ngoài việc làm tốt công việc chuyên môn cần phải biết quan sát rèn luyện kỹ năng và thái độ còn quan trọng hơn.

*Năm là*, Giảng viên phải luôn cập nhật những kiến thức mới và những kỹ năng mới phù hợp với nhu cầu của người học và nhu cầu của xã hội để dạy cho người học. Xã hội ngày một thay đổi, công nghệ ngày một thay đổi. Trong nền kinh tế tri thức những sản phẩm tạo ra có sử dụng chất xám sẽ có giá trị nhiều hơn rất nhiều. Ví dụ: nguyên vật liệu để sản xuất một chiếc điện thoại Iphone khoảng 3 triệu nhưng nhờ có kết hợp với nhiều công nghệ tiên tiến của thế giới với vô số chi tiết phức tạp bên trong đã tạo nên một chiếc điện thoại có giá trị vài chục triệu.

*Sáu là*: Giảng viên cần áp dụng nhiều phương pháp để giúp người học nhớ bài giảng lâu hơn. *Một là*, nếu thông tin được sắp xếp thành một trật tự nhất định thì sẽ nhớ rất lâu. Vì vậy, giảng viên cần cấu trúc bài học theo một trật tự nhất định sẽ giúp người học nhớ rất lâu hơn. *Hai là*, áp dụng cách chia nhóm theo chủ đề. Mỗi nhóm có một chủ đề, mỗi người có một chủ đề tự tìm hiểu và trình bày trước lớp. Biện pháp này giúp nâng cao khả năng tự học của người học, và học hỏi kiến thức lẫn nhau giữa các nhóm. *Ba là*, thiết kế bài giảng phải đa dạng màu sắc nhưng không nên quá 5 màu. Vì bộ não khi tiếp nhận thông tin màu sắc sẽ tiếp thu nhiều hơn. Bộ não rất cần đa màu sắc, khả năng tiếp nhận thông tin rất khó khăn khi thiết kế một màu. *Bốn là*, thông tin đi vào bộ não nhiều nhất chính là đôi mắt, nếu thiết kế bài dạy có những hướng dẫn vừa nhìn vừa nghe thì người học sẽ nhớ lâu hơn. Đôi mắt như là một cơ quan làm việc, nếu sử dụng quá nhiều thì đôi mắt sẽ bị ảnh hưởng và giảm đi. *Năm là*, Để thông tin đã hiểu vào trong bộ não, giảng viên nên tạo "con đường mòn" trong não và tạo ấn tượng cho thông tin đó. *Sáu là*, giảng viên định hướng giúp người học tự xây dựng kiến thức cho bản thân mình bằng cách: tự làm và tự trải nghiệm những vấn đề làm được và chưa làm được, sau đó tiến hành làm lại, đến khi thành công thì đúc kết thành một công thức, cuối cùng là thử nghiệm trở lại với một tình huống mới. Điều này đã giúp người học tự xây dựng kiến thức cho bản thân mình. Ví dụ: học làm kem khóm: đầu tiên người học tự làm kem khóm, làm xong thì suy ngẫm lại coi thành công và thất bại chỗ nào, chiêm nghiệm và thực hiện trở lại thì rất thành công. *Bảy là*, giảng viên có thể đặt ra câu hỏi và người học tự tìm ra câu trả lời và trình bày trước lớp và nhận tiếp nhiều câu hỏi từ những người khác và người học tiếp tục tự tìm hiểu. Phương pháp này giúp rèn luyện khả năng tự học cho người học. *Tám là*, khi dạy kiến thức mới phải dựa trên những kiến thức đã có để giúp người học tiếp thu kiến thức dễ dàng hơn. *Chín là*, khi giảng bài cần áp dụng nhiều phương pháp. Vì bộ não con người chỉ tập trung khoảng 10 phút đầu, nếu áp dụng một phương pháp diễn giảng hoài sẽ không hiệu quả cần thay đổi phương pháp để thu hút sự tập trung của người học.

#### 4. Kết luận

Tóm lại, Giảng viên cần nhìn thấy vai trò của mình là trang bị cho người học kỹ năng và thái độ là vô cùng quan trọng bên cạnh việc trang bị kiến thức. Đồng thời, mỗi giảng viên phải luôn tự rèn luyện, tu dưỡng và giữ vững đạo đức, phẩm chất nhà giáo và không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để đào tạo ra những người có ích cho xã hội. Giảng viên phải biết lựa chọn, sử dụng phối hợp các hình thức tổ chức dạy học một cách hợp lý để đạt được kết quả tốt nhất. Dạy đại học nhưng vẫn phải giáo dục đạo đức và ý thức hành xử ứng xử của người học, vì nếu đào tạo con người quá giỏi nhưng không có nhân cách tốt thì sẽ nguy hại cho xã hội. Ngoài ra, giảng viên khi giảng dạy nên để tâm vào thái độ nhiều hơn để người học thành người tốt và lĩnh hội kiến thức, hình thành kỹ năng, kỹ xảo một cách hiệu quả. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1]. Huỳnh Thị Thúy Diễm (2021). *Bài giảng chuyên đề: Một số kỹ năng tự phát triển nghề nghiệp của giảng viên đại học*. Trường Đại học Cần Thơ.
- [2]. Nguyễn Thị Lan Hương (2020). *Giảng viên và vấn đề tự học tự nghiên cứu*. Trường Đại học Kinh tế Nghệ An.
- [3]. Phạm Viết Vượng (2017). *Phương pháp và kỹ năng dạy học ở trường phổ thông*. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [4]. Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ Sư phạm. *Tài liệu bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Giảng viên hạng III*. Trường Đại học Cần Thơ. 2021.
- [5]. Trương Nguyễn Tường Vy (2021). *Đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao tính chủ động học tập của sinh viên ngành Tài chính - Ngân hàng*. Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh trong thời đại công nghệ 4.0. Trường Đại học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh.

### Some self-development skills of university lecturers

Nguyen Thi Phuong Linh

Faculty of Engineering and Technology, Tien Giang University

Email: phuonhlinh.tgu@gmail.com

**Abstract:** *The article focuses on assessing the necessary professional skills of university lecturers such as self-study skills, lecturing skills, scientific seminar skills, cooperation and teamwork skills,... and provide organizational solutions for each lecturer that needs to be practiced and implemented. From there, the lecturers can choose and use appropriate teaching methods based on the following factors: lesson objectives, content characteristics, qualifications, skills and learning habits of each learner, existing facility, classroom environment characteristics, personal experience, etc. In addition to the knowledge, the lecturer needs to impart to the learners skills and attitudes to exploit and develop the maximum intellectual potential, the learner's activeness, and improve the capacity and professional skills and quality of training.*

**Keywords:** *Professional skills, teaching skills.*